|  |  |
| --- | --- |
| TỔNG CÔNG TY CP TÁI BẢO HIẺM  QUỐC GIA VIỆT NAM  **BAN KIỂM SOÁT**  Số: 01/2015/VNR-BKS | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc  **-----------------\*\*\*------------------**  *Hà  Nội, ngày 15 tháng 03 năm 2015* |

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**

*(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015)*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông TCT CP Tái Bảo hiểm Quốc gia Việt Nam**

**Hội đồng Quản trị TCT CP Tái Bảo hiểm Quốc gia Việt Nam**

Căn cứ:

* *Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam(VINARE)*
* *Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên 2014 của VINARE*
* *Báo cáo tài chính kiểm toán 2014của VINARE*

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị như sau:

**PHẦN I: HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2014**

1. **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2014:**

      Trong năm 2014, Ban kiểm soát đã thực hiện xem xét và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính năm 2013, trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền HĐQT lựa chọn công ty Kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014, tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014 và tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT.

Ngoài ra, thực hiện nhiệm vụ và chức năng của Ban kiểm soát, các thành viên Ban kiểm soát thường xuyêngiám sát các hoạt động kinh doanh, công tác quản trị và điều hành của Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm Quốc gia Việt Nam (VINARE) theo các mảng nghiệp vụ được phân công trong Ban kiểm soát.

1. **BÁO CÁO GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2014:**

**I. Thẩm tra báo cáo tài chính năm 2014**

* 1. **Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch do ĐHĐCĐ giao**

       Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao theo Nghị  quyết số 09/2014/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2014 như  sau:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu (\*)** | **Thực hiện** | | **Kế  hoạch 2014 ĐHĐCĐ giao** | **% thực hiện 2014** | |
| ***(ĐV tính: triệu đồng)*** | **Năm 2013** | **Năm 2014** | **So với 2013** | **So với Kế  hoạch 2014** |
| Doanh thu phí nhận tái | 1.424.959 | 1.512.456 | 1.510.000 | 106,1% | 100,2% |
| Doanh thu phí giữ lại | 500.103 | 558.246 | 575.000 | 111,6% | 97,1% |
| Lợi nhuận trước thuế | 401.839 | 446.352 | 445.000 | 111,1% | 100,3% |

*(\*) Không bao gồm hoạt động triển khai thí điểm Bảo hiểm Nông nghiệp*

  VINARE đã cơ bản hoàn thành kế hoạch năm 2014 do Đại hội đồng cổ đông giao khi hoàn thành 100% kế hoạch doanh thu phí nhận tái và lợi nhuận trước thuế, duy chỉ có chỉ tiêu doanh thu phí giữ lại đạt 97,1% kế hoạch tuy nhiên vẫn tăng 11,6% so với năm 2013.

* 1. **Một số chỉ tiêu của hoạt động kinh doanh chính**

***2.1. Báo cáo tài chính riêng***

*Đơn vị: Triệu đồng*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chỉ tiêu** | **Đơn vị** | **2013 (trình bày lại)** | **2014** | **% thay đổi** |
| *(1)* | *(2)* | *(3)* | *(4)* | *(5)* | *(6) = (5)/(4)* |
| **1** | **Tổng tài sản** | **Trđ** | **6.248.433** | **5.959.468** | **-4,6%** |
| **2** | **Vốn chủ sở hữu** | **Trđ** | **2.349.796** | **2.604.983** | **10,9%** |
| **3** | **Dự phòng nghiệp vụ (theo TNGL)** | **Trđ** | **689.292** | **777.295** | **12,8%** |
| 3.1 | Dự phòng phí | Trđ | 218.192 | 235.834 | 8,1% |
| 3.2 | Dự phòng bồi thường | Trđ | 338.376 | 387.528 | 14,5% |
| 3.3 | Dự phòng dao động lớn | Trđ | 132.725 | 153.933 | 16,0% |
| **4** | **Doanh thu** |  |  |  |  |
| 4.1 | Doanh thu phí nhận tái | Trđ | 1.424.959 | 1.512.456 | 6,1% |
| 4.2 | Doanh thu phí bảo hiểm thuần | Trđ | 568.372 | 537.897 | -5,4% |
| 4.3 | Thu hoa hồng nhượng tái và doanh thu khác từ KDBH | Trđ | 204.897 | 515.341 | 151,5% |
| 4.4 | Doanh thu thuần KDBH | Trđ | 773.270 | 1.053.238 | 36,2% |
| 4.5 | Doanh thu tài chính | Trđ | 310.952 | 359.784 | 15,7% |
| **5** | **Chi phí** |  |  |  |  |
| 5.1 | Chi bồi thường | Trđ | 231.968 | 321.185 | 38,5% |
| 5.2 | Chi phí quản lý và chi khác hoạt động KDBH | Trđ | 433.549 | 663.750 | 53,1% |
| 5.3 | Chi phí tài chính | Trđ | 10.744 | -18.137 | -268,8% |
| **6** | **Lợi nhuận** |  |  |  |  |
| 6.1 | Lợi nhuận gộp từ KDBH | Trđ | 175.303 | 127.072 | -27,5% |
| 6.2 | Lợi nhuận gộp từ hoạt động tài chính | Trđ | 300.207 | 377.921 | 25,9% |
| 6.3 | Lợi nhuận trước thuế | Trđ | 379.524 | 446.352 | 17,6% |
| 6.4 | Lợi nhuận sau thuế | Trđ | 310.217 | 364.815 | 17,6% |

Thực hiện yêu cầu tại Thông tư 232/2012/TT-BTC ngày 28/12/2012 của Bộ Tài chính, VNR đã thực hiện trình bày lại một số chỉ tiêu trên bảng cân đối kế toán tại 31/12/2013.

Các chỉ tiêu cơ bản như vốn chủ sở hữu, quỹ dự phòng nghiệp vụ, doanh thu tái bảo hiểm, lợi nhuận sau thuế năm 2014 tăng trưởng khá tốt so với năm 2013. Đáng chú ý là chỉ tiêu lợi nhuận gộp từ hoạt động tài chính đạt hơn 378tỷ đồng – tăng 26% so với năm 2013. Các chỉ tiêu ROA và ROE năm 2014 lần lượt là 6,1% và 14,0% - cao hơn so với mức 5,0% và 13,2% của năm 2013.

***2.2. Báo cáo hợp nhất***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **Đơn vị** | **31/12/2013** | **31/12/2014** | **% thay đổi** |
| *(1)* | *(2)* | *(3)* | *(4)* | *(5)=(4)/(3)* |
| Tổng tài sản | Trđ | 6.362.659 | 6.034.510 | 94,8 |
| Vốn chủ sở hữu | Trđ | 2.431.132 | 2.647.289 | 108,9 |
| Dự phòng nghiệp vụ (thuộc TNGL) | Trđ | 689.292 | 777.295 | 112,8 |

* 1. **Hoạt động kinh doanh bảo hiểm và quản lý chi phí**

 Tổng doanh thu phí nhận tái năm 2014 là 1.512 tỷ đồng – tăng 6,1% so với cùng kỳ năm 2013 nhờ vào sự tăng trưởng mạnh của nghiệp vụ hỗn hợp, doanh thu phí năm 2014 của nghiệp vụ này đạt 239,8 tỷ đồng – tăng 141,5% so với năm 2013 và chiếm tỷ trọng 15,8% trong tổng phí năm 2014 - cao hơn rất nhiều so với tỷ trọng 7% trong tổng phí năm 2013.

Tổng chi phí bồi thường năm 2014 là 321 tỷ đồng – tăng 38,5% so với năm 2013. Tỷ lệ bồi thường/doanh thu phí bảo hiểm thuầntăng mạnh từ mức 40,8% của năm 2013 lên 59,7% trong năm 2014. Nguyên nhân chủ yếu là do tổn thất từ sự cố biểu tình tại Bình Dương, Đồng Nai và Hà Tĩnh; các tổn thất lớn như Mobase, TNA Garment, Hanam Textile, HJC, và thông báo bồi thường bổ sung từ Best Re, tổn thất nhiều từ dịch vụ bảo hiểm hàng gạo xuất đi Philippin – Vinafood 2 (GIC).

Tổng chi phí quản lý năm 2014 là 75,5 tỷ đồng – giảm 8,5% so với năm 2013.DO 2 nguyên nhân trên nên tỷ lệ kết hợp năm 2014 của VINARE là 90,4% (Năm 2013 là 83,7%).

Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm giảm so với năm 2013 nhưng bù lại là mức lợi nhuận cao từ hoạt động tài chính nên kết quả lợi nhuận năm 2014 của VINARE vẫn khả quan.

Tổng số cán bộ đến thời điểm 31/12/2014 là 94 cán bộ- so với cuối năm 2013 là 88 cán bộ.

* 1. **Hoạt động đầu tư tài chính**
* ***Cơ cấu danh mục đầu tư tại 31/12/2014***

Tại 31/12/2014 tổng danh mục đầu tư của VINARE là 3.113,2tỷ đồng - tăng 69,7 tỷ đồng so với đầu năm. Trong đó tăng đầu tư vào các lĩnh vực: đầu tư khác và tiền gửi không kỳ hạn (+108,3 tỷ đồng); ủy thác đầu tư (+70 tỷ đồng); tiền gửi (+45 tỷ đồng); cổ phiếu (+15,7 tỷ đồng); và đầu tư Bất động sản (+6,2 tỷ đồng). Giảm đầu tư vào: góp vốn vào doanh nghiệp khác (-125 tỷ đồng);trái phiếu (-50 tỷ đồng).

* ***Hiệu quả hoạt động đầu tư:***

Năm 2014, lợi nhuận gộp hoạt động tài chính đạt 375,4 tỷ đồng – tăng 25% so với kết quả năm 2013, trong đó lỗ do chênh lệch tỷ giá lên tới 17,7 tỷ đồng. Các khoản mục mang lại lợi nhuận lớn gồm:

* Hoạt động góp vốn có lợi nhuận 208,2 tỷ đồng – tăng 115 tỷ đồng so với năm 2013 chủ yếu là do khoản chuyển nhượng 25% vốn góp tại liên doanh SVI cho đối tác SFMI và khoản hoàn nhập dự phòng đối với Tienphongbank
* Hoạt động ủy thác đầu tư có lợi nhuận 10,3 tỷ đồng – tăng 8,2 tỷ đồng so với 2013.
* Hoạt động đầu tư tiền gửi có lợi nhuận 161,5 tỷ đồng – giảm gần 27 tỷ đồng so với năm 2013, tỷ suất sinh lời ước khoảng 8,2%.
* Hoạt động đầu tư trái phiếu công trái có lợi nhuận 15,7 tỷ đồng – giảm gần 1 tỷ đồng so với 2013.
* Văn phòng cho thuê có lợi nhuận 6,5 tỷ đồng – giảm 2,4 tỷ đồng so với năm 2014.

Như vậy, hoạt động đầu tư lãi suất cố định (tiền gửi, trái phiếu công trái) vẫn chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tổng danh mục nhưng lợi nhuận năm 2014 đều sụt giảm so với 2013 do mặt bằng lãi suất trong năm 2014 vẫn tiếp tục xu hướng giảm. Tuy vậy, lợi nhuận hoạt động đầu tư 2014 vẫn đạt cao chủ yếu do khoản thu đột biến liên quan đến góp vốn và do các khoản ủy thác đầu tư có hiệu quả hơn. Khoản ủy thác đầu tư là lĩnh vực kinh doanh có khả năng mang lại tỷ suất sinh lời cao nhưng cũng rất rủi ro khi thị trường biến động do đó cần kiểm soát chặt chẽ danh mục này để giảm thiểu rủi ro khi thị trường xuống.

* 1. **Thực hiện Phương án bổ sung vốn điều lệ**

Căn cứ Phương án bổ sung vốn điều lệ đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2014 thông qua tại Điều 5 Nghị quyết số 09/2014/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2014, VINARE đã tiến hành các thủ tục chi trả cổ tức bằng tiền đợt 2 năm 2013 (tỷ lệ thực hiện là 10%/cổ phiếu) và trả cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (tỷ lệ thực hiện 10:3). Ngày 09/09/2014, 30.248.279 cổ phiếu phát hành thêm đã được niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch chứng khoán, hoàn tất việc tăng vốn điều lệ.

* 1. **Thù lao của Ban kiểm soát:**

Trên cơ sở kết quả kinh doanh 2014 của Tổng Công ty. Tổng công ty đã chi trả thù lao cho Ban kiểm soát năm 2014 là 398,5 triệu đồng và chi thưởng Ban kiểm soát là 188 triệu đồng.

**II. Công tác chỉ đạo điều hành của HĐQT và Ban điều hành**

1. **Công tác quản trị, điều hành doanh nghiệp**

VINARE chấp hành nghiêm túc, đầy đủ các quy định của Nhà nước và các quy chế quản trị nội bộ, đảm bảo hoạt động ổn định của Tổng Công ty.

1. **Phối hợp giữa HĐQT, Ban điều hành, các Phòng và Ban kiểm soát**

HĐQT, Ban điều hành và các đơn vịcủa VINARE đều tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình thực hiện các chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát, thực hiện giải trình cung cấp số liệu, tài liệu cho Ban kiểm soát kịp thời, đầy đủ theo yêu cầu.

1. **Các mặt hoạt động khác**

* Quy trình nghiệp vụ: đã rà soát, sửa đổi, hoàn thiện quy trình quản lý nghiệp vụ, quy trình bồi thường. Tiếp tục triển khai các công việc liên quan đến Nat Cat Modeling. Phối hợp với Swiss Re nghiên cứu Phương pháp trích lập dự phòng nghiệp vụ. Đẩy mạnh hoạt động của các ban không chuyên như: Pháp chế, kiểm toán nội bộ, thành lập ban xử lý nợ. Đẩy mạnh công tác hoạt động Marketing trong nước và nước ngoài.
* Công tác quản lý rủi ro: Sử dụng chương trình Ricasso phục vụ đánh giá sếp hạng và nghiệp vụ, tham gia tình toán số liệu trích lập dự phòng. Chủ động tham gia đánh giá rủi ro các nhà máy khách hàng lớn nâng cao vị thế của Vinare với khách hàng.
* Tổ chức cán bộ, lao động tiền lương, thi đua khen thưởng: thực hiện đúng theo các quy định của TCT đã đề ra. Tiến hành đánh giá kết quả tái cấu trúc bộ máy giai đoạn 2. Đã có kế hoạch đào tạo nội bộ chi tiết để nâng cao năng lực cán bộ của TCT
* Công nghệ thông tin: đưa vào vận hành quy trình quản lý và giám sát hoạt động hệ thống công nghệ thông tin của TCT. Hoàn thiện và sửa lỗi còn lại, hỗ trợ người dùng trên WebXL. Xây dựng trung tâm dữ liệu và kết lối hệ thống WebXl và báo cáo BO.
* Tuân thủ và thông báo kịp thời các thông tin bắt buộc phải công bố trên phương tiện truyền thông. Gửi các báo cáo đúng hạn theo quy định về UBCKNN và Sở Giao dịch chứng khoán.

1. **Đánh giá kết quả**

Căn cứ kết quả thẩm định trên báo cáo tài chính, báo cáo nghiệp vụ và kết quả làm việc với Ban Tổng Giám đốc. Ban kiểm soát đánh giá như sau:

***Về hoạt động kinh doanh:***

* Tình hình tài chính lành mạnh, danh mục đầu tư an toàn, mức sinh lời tương đối tốt. Quản lý công nợ chặt chẽ và đã thu hồi được một số khoản công nợ lớn mặc dù chưa đạt được như kỳ vọng.
* Tiếp tục đẩy mạnh các dự án nâng cao nghiệp vụ, quản trị điều hành để tiến tới đáp ứng các yêu cầu theo chuẩn mực quốc tế
* Thực hiện nghiêm túc các quy định liên quan đến công tác tài chính, trích lập dự phòng đầy đủ và theo nguyên tắc thận trọng.

***Về Quản trị điều hành:***

* Hội đồng quản trị và Ban điều hành sát sao, quan điểm minh bạch rõ ràng.
* Các vấn đề ra quyết định đều được thảo luận và thông báo đầy đủ tới ban điều hành và Ban kiểm soát.
* Ban điều hành chấp hành nghiêm túc các Nghị quyết, chỉ đạo từ HĐQT.
* Tiếp tục phát huy vị thế là đơn vị kết nối, hỗ trợ nghiệp vụ TBH cho thị trường bảo hiểm Việt nam.

***Về Quản lý tài chính:***

* Quản lý công nợ phải thu khách hàng và Phải trả người bán đã được cải thiện tốt: Phải thu khách hàng giảm 434.964 triệu đồng và Phải trả người bán giảm 523.745 triệu đồng.
* Dự phòng hoạt động đầu tư tài chính giảm 47.456triệu đồng, trong đó: hoàn nhập dự phòng TPB là 41,3 tỷ đồng, hoàn nhập giảm giá chứng khoán là 7,3 tỷ đồng.
* Năm 2014 biên khả năng thanh toán của Tổng Công ty đạt 1.658.040 triệu đồng so với biên khả năng thanh toán tối thiểu theo quy định là 189.057 triệu đồng. Khả năng thanh toán và tỷ suất sinh lợi của Tổng Công ty cũng được cải thiện tốt hơn năm 2013, cụ thể:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **Đơn vị** | **Năm 2013** | **Năm 2014** | **% thay đổi** |
| *(1)* | *(2)* | *(3)* | *(4)* | *(5)=(4)/(3)* |
| Khả năng thanh toán hiện hành | Lần | 1,60 | 1,78 | 111,3% |
| Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn | Lần | 1,33 | 1,46 | 109,8% |
| Khả năng thanh toán nhanh | Lần | 0,49 | 0,60 | 122,4% |

**C . KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ**

1. **Kết luận**

* Báo cáo tài chính năm 2014 do công ty TNHH Deloitte Việt Nam kiểm toán gồm 02 phần: Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất.
* Báo cáo tài chính phản ánh trung thực tình hình tài chính của VINARE.
* Tổng công ty đã thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý tài chính của Nhà nước, các quy trình và quy chế nội bộ.

1. **Khuyến nghị**

Để hoàn thành tốt kế hoạch 2015 do ĐHĐCĐ giao, Ban kiểm soát kiến nghị HĐQT một số nội dung như sau:

* Tiếp tục hoàn thiện hệ thống phần mềm kết nối dữ liệu kế toán với nghiệp vụ để nâng cao hiệu quả công tác quản trị.
* Tích cực rà soát, đôn đốc, thu đòi công nợ khách hàng
* Đánh giá hiệu quả công tác đào tạo, nhất là chi phí cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo ở nước ngoài
* Xem xét nâng cao tỷ trọng trái phiếu, công trái để đảm bảo tỷ suất sinh lời dài hạn trong bối cảnh lãi suất tiền gửi đang ở mặt bằng rất thấp và dự báo còn tiếp tục giảm thêm
* Tăng cường năng lực quản trị rủi ro.
* Chú trọng hơn đến công tác truyền thông, quảng bá thương hiệu, hình ảnh VINARE

Trên đây là nội dung Báo cáo giám sát hoạt động kinh doanh của VINARE do Ban Kiểm soát lập và báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015.

**PHẦN II : BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC NHIỆM KỲ (2010 – 2014) CỦA BAN KIỂM SOÁT**

**I.Cơ cấu của Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam (VINARE) nhiệm kỳ (2010 – 2014), được bầu ra tại đại hội cổ đông thành lập ngày 29/04/2010 gồm các thành viên sau :

1.      Bà Nguyễn Thị Thanh Vân

2.      Bà Adelyn Chen

3.      Ông Trần Phan Việt Hải

4.      Ông Đỗ Quang Khánh

5.      Ông Lê Quang Trung

Các thành viên Ban Kiểm soát đã bầu bà Nguyển Thị Thanh Vân làm Trưởng Ban Kiểm soát.

Ngày 03 tháng 03 năm 2013 bà Nguyễn Thị Thanh Vân đã có đơn xin từ nhiệm Trưởng ban kiểm soát, đồng thời xin miễn nhiệm chức danh Thành viên Ban kiểm soát.

Ngày 25 tháng 04 năm 2013, Đại hội cổ đông đã bầu bổ sung Ông Trần Trung Tính – Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Bảo hiểm BIDV (BIC) là thành viên Ban kiểm soát. Ồng Trần Trung Tính sau đó được các thành viên Ban Kiểm soát bầu là Trưởng ban Kiểm soát.

Tính đến thời điểm hiện tại, Ban kiểm soát VINARE gồm 5 thành viên.

**II. Hoạt động của Ban kiểm soát trong nhiệm kỳ ( 2010 – 2014):**

Để hoàn thành nhiệm vụ kiểm soát mà Đại hội đồng cổ đông giao phó, căn cứ theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam(VINARE), Điều lệ Tổng công ty VINARE, Ban kiểm soát Tổng Công ty CP Tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam nhiệm kỳ ( 2010 – 2014 ) đã thống nhất và ban hành Phương thức làm việc của Ban Kiểm soát, Phân công công việc trong Ban Kiểm soát và thực hiện nghiêm túc các công việc như sau:

* Tham gia các cuộc họp của HĐQT
* Tổ chức họp Ban kiểm soát định kỳ theo quy định của Luật doanh nghiệp và điều lệ TCTy;
* Tham gia ý kiến về định hướng chiến lược hoạt động kinh doanh của TCT;
* Thực hiện giám sát HĐQT, Ban TGĐ trong việc quản lý và điều hành TCT;
* Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;
* Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm và sáu tháng của TCT;
* Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo kết quả kinh doanh hàng năm lên đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên;
* Xem xét các báo cáo và thư quản lý của tổ chức kiểm toán;
* Xem xét các kế hoạch, báo cáo của TCT về : đầu tư; các phương án phát triển hợp tác kinh doanh; công tác quản lý tổ chức, lao động tiền lương, thưởng; các chế độ chính sách liên quan đến người lao động và TCT;
* Phối hợp chặt chẽ trong hoạt động với HĐQT, Ban TGĐ điều hành và các phòng ban quản lý, nghiệp vụ trong TCT.

**III. Đánh giá kết quả hoạt động của BKS nhiệm kỳ (2010 – 2014):**

* Tuân thủ đúng pháp luật, điều lệ Tổng công ty, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao;
* Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao trung thực, nghiêm túc đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của VINARE và các cổ đông;
* Kết quả kiểm soát và giám sát của Ban Kiểm soát trong nhiệm kỳ đó góp phần cùng Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc điều hành nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp trong chiến lược hoạch định phát triển kinh doanh.

***IV. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban TGĐ điều hành:***

* Trong suốt nhiệm kỳ hoạt động, Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin về các quyết định của Hội đồng quản trị và BTGĐ điều hành, được tạo thuận lợi để thực hiện công tác kiểm soát của ban;
* Hội đồng quản trị, Ban TGĐ điều hành và Ban kiểm soát luôn có sự trao đổi thông tin trong các vấn đề có liên quan đến định hướng của VINARE, bám sát nhiệm vụ được giao để hoàn thành tốt;
* Ban kiểm soát đảm bảo rằng các cuộc họp của HĐQT, các văn bản xin ý kiến các thành viên HĐQT, các nghị quyết của HĐQT luôn tuân thủ các qui định của pháp luật và điều lệ của VINARE;
* Trong nhiệm kỳ (2010 – 2014): Ban kiểm soát thấy rằng HĐQT, Ban TGĐ điều hành đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoạt động tích cực hiệu quả. HĐQT luôn luôn chỉ đạo kịp thời Ban TGĐ điều hành, nắm bắt kịp thời những cơ hội của thị trường bảo hiểm, đặc biệt trong bối cảnh kinh tế có nhiều biến động tiêu cực, đã dẫn dắt VINARE vượt qua khó khăn và đảm bảo kinh doanh hiệu quả, an toàn vốn của các cổ đông và Nhà nước;
* HĐQT đã chỉ đạo sát sao việc thực hiện hợp tác với cổ đông chiến lược Swissre, nâng cao năng lực tài chính, năng lực cạnh tranh và vị thế của VINARE trên thị trường bảo hiểm trong và ngoài nước.

**Kính thưa các quí vị cổ đông**

Ban kiểm soát chúng tôi xin chân thành cám ơn sự tín nhiệm của các cổ đông đã bầu và ủng hộ chúng tôi.

Ban kiểm soát cũng xin cám ơn HĐQT, Ban TGĐ điều hành và tập thể người lao động đặc biệt là các phòng ban: kế toán, đầu tư và các phòng nghiệp vụ đã tạo điều kiện thuận lợi nhất để Ban Kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ trong nhiệm kỳ qua.

Kính chúc đại hội thành công tốt đẹp, chúc các cổ đông sáng suốt lựa chọn các thành viên HĐQT và BKS cho nhiệm kỳ mới vì sự phát triển bền vững của VINARE.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**Trưởng Ban**



**Trần Trung Tính**